TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2022/HSST
Ngày 12 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Sơn; ông Nguyễn Duy Dũng; ông Lý A Tu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2022/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Tráng A CH; sinh ngày 31 tháng 12 năm 1967 tại huyện KL, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản LC, xã NC, huyện KL, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Tráng A P (đã chết); Con bà Giàng Thị N, sinh năm 1930; Vợ là Hàng Thị CH1, sinh năm 1967 (là bị cáo trong vụ án) và có 04 người con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 12 năm 2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên toà.

2. Hàng Thị CH1; sinh ngày 31 tháng 12 năm 1967 tại huyện KL, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản LC, xã NC, huyện KL, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Hàng A C (đã chết); Con bà Thào Thị C1 (đã chết) ; chồng là Tráng A CH, sinh năm 1967 (là bị cáo trong vụ án) và có 04 người con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 12 năm 2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm

giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Tráng A CH: Ông Nguyễn Bá L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hàng Thị CH1: Bà Trần Bích L1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Tếnh Lao D; Địa chỉ: Thôn 7, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/12/2021, Hàng Thị CH1 đang đi bộ tại khu vực bản LC, xã NC, huyện KL, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không quen biết). Qua nói chuyện người đàn ông nói hiện đang có 01 gói Heroine muốn bán với giá 1.500.000đ, CH1 yêu cầu kiểm tra thì người đàn ông đưa gói Heronie cho CH1, kiểm tra xong CH1 đồng ý mua và trả giá cho người đàn ông 1.500.000đ, mua bán xong người đàn ông bỏ đi còn CH1 mang gói Heroine về nhà cất giấu, mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 13 giờ ngày 28/12/2021, Tráng A CH (chồng của Hàng Thị CH1) đang đi bộ ở khu vực gần nhà tại bản LC, xã NC, huyện KL thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không quen biết). Qua nói chuyện, CH hỏi mua được 05 túi Hồng phiến với giá 13.000.000đ và cất giấu số ma túy vừa mua vào túi quần đang mặc, rồi đi về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, CH về đến nhà thì đưa 05 túi Hồng phiến cho CH1 bảo cất giấu nếu có ai mua thì bán kiếm lời, CH1 nhận 05 túi Hồng phiến và nói cho CH biết CH1 cũng mua được 01 gói Heroine, đồng thời lấy gói Heroine đưa cho CH xem, xong CH1 cất giấu 05 túi Hồng phiến cùng gói Heroine vào trong dây thắt lưng mà CH1 đang đeo trên người. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, CH điều kiển xe máy mang BKS 26L1-122.74 phía sau chở Hàng Thị CH1 đi làm ruộng (khi đi CH1 mang theo 05 túi Hồng phiến và 01 gói Heroine để trong thắt lưng). Khi CH và CH1 đang đi trên đường tại khu vực bản LC, xã NC, huyện KL thì bị Tổ công tác Công an huyện KL phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 05 túi nilon bên trong chứa 975 viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); 01 gói bột màu trắng (nghi Heroine) và 01 chiếc xe máy mang BKS 26L1-122.74. Cùng ngày 28/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KL ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở của Tráng A CH và Hàng Thị CH1, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 186 ngày 01/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu từ CT1 đến CT5 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,65 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu CT6 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,80 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 104,15 gam; loại Methamphetamine và 7,45 gam; loại Heroine".*

Quá trình điều tra, Tráng A CH và Hàng Thị CH1 khai nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép 05 túi Methamphetamine có khối lượng 104,15 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 7,45 gam với mục đích đem bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số 53/Ctr-VKS-P1 ngày 25/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Tráng A CH và Hàng Thị CH1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tráng A CH; Hàng Thị CH1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tráng A CH 20 (hai mươi) năm tù.

Xử phạt bị cáo Hàng Thị CH1 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định; tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy thu giữ trong vụ án và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định.

- Ý kiến của Luật sư Nguyễn Bá L bào chữa cho bị cáo Tráng A CH: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết đối với bị cáo Tráng A CH về tội Mua bán trái phép chất ma túy; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra bị cáo CH đều tỏ thái độ ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo CHa có tiền án, tiền sự; ngoài ra bị cáo là dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

- Ý kiến của Luật sư Trần Bích L1 bào chữa cho bị cáo Hàng Thị CH1: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát; tuy nhiên xét về vai trong vụ án bị cáo tham gia với vai trò là đồng phạm thứ

yếu; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức còn hạn chế, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- Bị cáo Tráng A CH và Hàng Thị CH1 nhất trí với lời bào chữa của các Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối đáp lại quan điểm bào chữa của các vị luật sư: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã xem xét toàn diện về hành vi, nhân thân, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt phù hợp, tương xứng với khối lượng ma túy mà các bị cáo đã mua bán trái phép, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, luật sư bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 28/12/2021, Tráng A CH và Hàng Thị CH1 bị bắt quả tang tại khu vực bản LC, xã NC, huyện KL, tỉnh Sơn La khi đang có hành vi vận chuyển trái phép 05 túi Methamphetamine có khối lượng 104,15 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 7,45 gam với mục đích đem bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 40 phút ngày 28/12/2021 tại bản LC, xã NC, huyện KL, tỉnh Sơn La đới với Tráng A CH và Hàng Thị CH1 cùng vật chứng thu giữ gồm: 05 túi nilon bên trong chứa 975 viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); 01 gói bột màu trắng (nghi Heroine) và 01 chiếc xe máy mang BKS 26L1-122.74.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Sơn La lập hồi 10 giờ ngày 29/12/2021.

- Kết luận giám định số 186 ngày 01/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu từ CT1 đến CT5 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,65 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu CT6 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,80 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 104,15 gam; loại Methamphetamine và 7,45 gam; loại Heroine".*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Tráng A CH; Hàng Thị CH1 tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, thể hiện việc bị cáo Tráng A CH và bị cáo Hàng Thị CH1 đã có hành vi vận chuyển trái phép 05 túi Methamphetamine có khối lượng 104,15 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 7,45 gam với mục đích đem bán kiếm lời.

Từ những căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tráng A CH và bị cáo Hàng Thị CH1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Các bị cáo Tráng A CH; Hàng Thị CH1 đã có hành vi Mua bán trái phép 104,15 gam Methamphetamine và 7,45 gam Heroine vi phạm tình tiết định khung "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ a đến điểm g khoản này*" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Các bị cáo đều là nhân dân lao động; Chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không được đi học nên trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án mới đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tráng A CH khai nhận mua 05 túi Methamphetamine có khối lượng 104,15 gam của một người đàn ông không quen biết đem về bán kiếm lời. Bị cáo Hàng Thị CH1 khai nhận mua 01 túi Heroine có khối lượng 7,45 gam cũng của một người đàn ông không quen biết đem về bán kiếm lời. Sau khi các bị cáo CH, CH1 mua được khối lượng ma túy nêu trên đã đem về nhà cùng nhau bàn bạc thống nhất sẽ bán 2.000.000đ/túi Heronie và từ 15.000đ đến 20.000đ/01 viên Methamphetamine. Do đó các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm chung đối với 104,15 gam Methamphetamine và 7,45 gam Heroine.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Tráng A CH; Hàng Thị CH1 còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, không có điều kiện thi hành, vì vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho các bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 104,15 gam Methamphemine và 7,45 gam Heroine, các bị cáo đều khai mua của 02 người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên tuổi, địa chỉ) và cùng không có số điện thoại, ngoài lời khai của các bị cáo không có căn cứ nào khác để điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 101,50 gam Methamphetamine và 6,65 gam Heroine còn lại sau khi trích rút mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang Tráng A Chứ và Hàng Thị CH1 là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ…, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng; 01 chiếc

phong bì niêm phong ban đầu + 04 túi nilon màu xanh + 01 túi nilon màu hồng không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda; loại xe Wave RSX màu sơn trắng đen, mang BKS 26L1-122.74 số khung RLHJA3854LY044916, số máy JA52E-0188822, xe có 01 gương chiếu hậu bên phải; bên trái có 01 giáo chiếu hậu (không có gương); có 01 chìa khóa xe, xe đã quan sử dụng. Xét thấy là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sống tại khu vực miền núi đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tráng A CH và bị cáo Hàng Thị CH1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tráng A CH 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2021).

Xử phạt bị cáo Hàng Thị CH1 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu, tiêu hủy: 101,50 gam Methamphetamine và 6,65 gam Heroine còn lại sau khi trích rút mẫu gửi giám định cùng 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu trắng; 01 chiếc phong bì niêm phong ban đầu + 04 túi nilon màu xanh + 01 túi nilon màu hồng; được đựng trong một chiếc phong bì do Công an huyện KL phát hành.

2.2 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Rsx, màu sơn trắng đen, mang BKS 26L1-122.74, số khung RLHJA3854LY044916, số máy JA52E-0188822, xe có 01 gương chiếu hậu bên phải; bên trái xe có 01 gáo chiếu hậu (không có gương); 01 chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng A CH và bị cáo Hàng Thị CH1.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Tráng A CH, Hàng Thị CH1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; NBC;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Tuấn Minh